

Số: 506 /QĐ-TTYTMT

Mỹ Tho, ngày 31 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ MỸ THO

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 15037/QĐ-UBND ngày /12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho Trung tâm Y tế thành phố Mỹ Tho;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính kế toán;

Theo đề nghị của phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm Y tế thành phố Mỹ Tho,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Trung tâm Y tế thành phố Mỹ Tho với tổng số chi ngân sách nhà nước là **1.160.564.761** đồng (Một tỷ một trăm sáu mươi triệu năm trăm sáu mươi bốn ngàn bảy trăm sáu mươi một đồng) để phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn thành phố Mỹ Tho (chi tiết theo biểu số 2 đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Phòng Tổ chức Hành chính, Trưởng phòng Tài chính kế toán, các Phòng, Khoa, Trạm Y tế có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

#### Nơi nhận:

- UBND TPMT;
- Như điều 3;
- Website TTYT;
- Lưu.

GIÁM ĐỐC



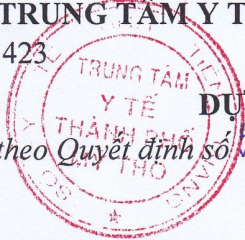
Lê Hữu Quyền



Biểu số 2 - Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ MỸ THO**

Chương: 423



**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số 506/QĐ-TTYT ngày 31/12/2021 của Trung tâm Y tế thành phố Mỹ Tho)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp.....</b>	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
<b>2</b>	<b>Phí</b>	
	Phí ...	
	Phí ...	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>1.160.564.761</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>1.160.564.761</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	<b>1.160.564.761</b>
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (130-131)	<b>1.160.564.761</b>
	Kinh phí công tác phòng chống dịch Covid-19	<b>1.160.564.761</b>